

Kiểm định vùng 1,550 điểm

Thông tin chỉ số VN30

Chỉ số VN30 tăng 1.0%, đóng cửa tại 1,545 điểm. Với bộ 5 mã chiếm tỉ trọng cao nhất VN30, VPB (+4.0%), HPG (+2.5%), TCB (+1.1%), và VNM (+0.6%) ảnh hưởng tích cực đến chỉ số VN30 trong khi VIC (-0.3%) tạo áp lực giảm điểm lên chỉ số VN30. Về hoạt động khối ngoại, hoạt động bán tăng cao. Giá trị bán ròng ở mức 370 tỷ đồng. Cụ thể, VPB, CTG, và NVL chịu áp lực bán cao nhất trong khi VCB, MSN, và MBB thu hút phần lớn lực cầu ngoại trên VN30.

Đò thị VN30 Future: Nhịp pullback chưa xuất hiện

Đà tăng đã quay trở lại trên VN30F2107, từ chối nhịp pullback và kiểm định vùng 1,550 điểm. Cụ thể, vùng 1,480 điểm sẽ là vùng hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn trong khi vùng 1,550 điểm sẽ là vùng kháng cự quan trọng trong phiên. Vùng hỗ trợ trong phiên là vùng 1,510 điểm. Hợp đồng này tiếp tục tăng và được ủng hộ bởi các đường MA chủ đạo, điểm mua mới vẫn chưa xuất hiện. Tuy nhiên, vùng 1,550 điểm được kì vọng là vùng kháng cự ngắn hạn và giai đoạn tích lũy hoặc điều chỉnh sẽ xuất hiện quanh đây.

Chiến lược đầu tư

Nắm giữ mọi vị thế mua trên VN30F2107 và chỉ dừng lỗ khi xuất hiện giá đóng cửa dưới ngưỡng 1,480 điểm (Đò thị giờ). Với vị thế mua mới, traders nên chờ giai đoạn tích lũy/điều chỉnh ngắn hạn để có điểm mua tốt nhất.

Bảng 1. Thống kê hợp đồng tương lai

(điểm, %, hợp đồng)

	Giá đóng cửa	+/- %	KL giao dịch	KL Mở	Fair Value	Ngày thanh toán	Thời gian còn lại
VN30 Index	1,545.1	1.1					
VN30F2107	1,549.0	1.3	192,326	29,510	1,409	15/07/21	14
VN30F2108	1,544.0	1.4	357	317	1,410	19/08/21	49
VN30F2109	1,540.2	1.3	41	308	1,411	16/09/21	77
VN30F2112	1,537.6	1.0	90	197	1,377	16/12/21	168

Nguồn: Bloomberg, KIS

Đăng Lê

dang.lh@kisvn.vn

Bảng 2. Danh sách cổ phiếu VN30

(Tỷ đồng, đồng, %, x, nghìn CP)

Mã	Tên	Ngành	Vốn hóa	Tỷ trọng	Giá đóng cửa	% ngày	PER	PBR	KLGD 3 tháng	SH Nước Ngoài	Cao 52 Tuần	Thấp 52 Tuần
BID	NHTMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Tài chính	190,241	0.60	47,300	0.1	23.1	2.41	4,202	16.6	50,600	35,550
BVH	Tập đoàn Bảo Việt	Tài chính	43,797	0.35	59,000	1.0	23.2	2.14	1,117	27.0	71,200	39,200
CTG	NHTMCP Công thương Việt Nam	Tài chính	195,106	3.09	52,400	(0.6)	11.0	2.14	17,212	25.1	54,900	20,400
FPT	CTCP FPT	CNTT	80,674	5.11	88,900	1.0	21.7	4.82	2,680	49.0	89,100	37,913
GAS	Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP	Dịch vụ tiện ích	180,294	0.71	94,200	1.3	23.9	3.57	955	2.6	98,000	63,300
HDB	NHTMCP Phát Triển Thành phố Hồ Chí Minh	Tài chính	58,093	3.22	36,450	2.7	11.8	2.36	5,857	17.5	36,450	13,879
HPG	CTCP Tập đoàn Hòa Phát	Nguyên vật liệu	236,170	10.29	52,800	2.5	13.0	3.58	32,519	26.4	56,300	15,667
KDH	CTCP Đầu tư và Kinh doanh nhà Khang Điền	Bất động sản	23,490	1.12	37,700	0.4	19.4	2.78	4,024	35.2	38,100	19,697
MBB	NHTMCP Quân đội	Tài chính	121,606	5.78	43,450	0.2	12.0	2.37	22,343	21.0	44,450	13,226
MSN	CTCP Tập đoàn Masan	TD thiết yếu	133,991	3.72	113,500	2.8	88.6	8.24	2,254	32.9	115,500	48,900
MWG	CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động	TD không thiết yếu	71,838	3.70	151,100	(0.6)	16.7	4.16	880	49.0	153,900	71,300
NVL	CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va	Bất động sản	176,833	4.88	120,000	(0.8)	38.9	5.54	3,095	7.6	123,600	43,724
PDR	BDS Phát Đạt	Bất động sản	46,681	1.48	95,900	2.7	35.5	8.77	4,202	4.0	97,500	17,076
PLX	Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam	Năng lượng	69,032	0.71	55,500	1.3	19.0	2.94	2,695	17.2	59,600	41,000
PNJ	CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận	TD không thiết yếu	22,782	1.44	100,200	0.1	20.1	3.96	500	49.0	104,900	49,800
POW	Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam	Dịch vụ tiện ích	28,337	0.45	12,100	0.4	11.7	0.98	13,050	3.0	15,200	8,660
REE	CTCP Cơ điện Lạnh	Công nghiệp	17,801	0.63	57,600	(0.2)	8.1	1.50	660	49.0	61,000	30,650
SBT	CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa	TD thiết yếu	13,176	0.37	21,350	1.7	18.9	1.66	3,280	8.4	25,300	13,100
SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Tài chính	37,658	1.79	57,500	4.5	20.7	3.26	14,680	46.9	58,200	13,250
STB	NHTMCP Sài Gòn Thương Tín	Tài chính	55,913	4.21	31,000	1.3	20.7	1.88	38,973	12.3	33,900	9,900
TCB	NHTMCP Kỹ thương Việt Nam	Tài chính	186,812	9.62	53,300	1.1	13.1	2.38	15,881	22.5	55,200	17,500
TCH	CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy	Công nghiệp	8,742	0.37	21,900	0.2	8.6	1.51	6,479	13.6	27,400	17,750
TPB	Ngân hàng Tiên Phong	Tài chính	39,866	1.82	37,200	1.2	9.8	2.14	5,529	30.0	40,900	15,878
VCB	NHTMCP Ngoại thương Việt Nam	Tài chính	431,713	3.76	116,400	0.0	20.4	4.28	2,146	23.5	117,200	75,100
VHM	CTCP Vinhomes	Bất động sản	385,531	4.61	117,200	(0.7)	14.9	4.23	4,576	22.9	120,400	70,900
VIC	Tập đoàn Vingroup - CTCP	Bất động sản	401,156	5.75	118,600	(0.3)	54.5	4.98	2,235	14.1	145,900	79,900
VJC	CTCP Hàng không Vietjet	Công nghiệp	65,372	2.59	120,700	(0.7)	30.1	4.32	535	18.3	138,500	94,300
VNM	CTCP Sữa Việt Nam	TD thiết yếu	189,977	7.53	90,900	0.6	19.4	6.06	3,930	54.9	117,200	86,100
VPB	NHTMCP Việt Nam Thịnh Vượng	Tài chính	172,814	8.90	70,400	4.0	15.2	3.09	25,611	15.4	72,200	19,400
VRE	CTCP Vincom Retail	Bất động sản	72,260	1.38	31,800	0.2	27.1	2.40	6,400	30.5	38,300	24,800

Nguồn: Bloomberg, KIS

Miễn Trừ Trách Nhiệm

Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing cho chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi phòng phân tích của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiện và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.

Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.

Bản quyền © 2021 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam.